

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO

1. Quy định số tiết dạy và bài kiểm tra

1.1. Số tiết dạy

Môn	Học kì I			Học kì II		
	Chính khóa	Tự chọn	Buổi 2	Chính khóa	Tự chọn	Buổi 2
TIN 10	2	0	0	2	0	0
TIN 11	1	0	0	2	0	0
TIN 12	2	0	0	1	0	0
Nghề Tin 11	3	0	0	3	0	0

1.2. Số cột điểm

Học kì I:

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)		KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Miệng/ chuyên cần	15 phút	(Tháng 10)	(Tháng 12)
TIN 10	1	2	1	1
TIN 11	1	2	1	1
TIN 12	1	2	1	1
Nghề Tin 11	1	3	1	1

Học kì II:

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)		KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Miệng/ chuyên cần	15 phút	(Tháng 10)	(Tháng 12)
TIN 10	1	2	1	1
TIN 11	1	2	1	1
TIN 12	1	2	1	1
Nghề Tin 11	1	3	1	1

2. Hình thức kiểm tra

- Khối 10 – Học kỳ I

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)			KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Cột 1	Cột 2 (tháng 10)	Cột 3 (tháng 11)	(Tháng 10)	(Tháng 12)
Nội dung	Bài 1, 2, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15	Bài 1. Thông tin và xử lý thông tin Bài 2. Vai trò của thiết bị thông minh và tin học đối với xã hội Bài 7. Thực hành sử dụng thiết bị số thông dụng Bài 8. Mạng máy tính trong cuộc sống hiện đại Bài 9. An toàn trên không gian mạng Bài 10. Thực hành khai thác tài nguyên trên Internet	Bài 11. Ứng xử trên môi trường số. Nghĩa vụ tôn trọng bản quyền Bài 12. Phần mềm thiết kế đồ họa Bài 13. Bổ sung các đối tượng đồ họa Bài 14. Làm việc với đối tượng đường và văn bản Bài 15. Hoàn thiện hình ảnh đồ họa Bài 16. Ngôn ngữ lập trình bậc cao và Python Bài 17. Biến và lệnh gán	Bài 1. Thông tin và xử lý thông tin Bài 2. Vai trò của thiết bị thông minh và tin học đối với xã hội Bài 7. Thực hành sử dụng thiết bị số thông dụng Bài 8. Mạng máy tính trong cuộc sống hiện đại Bài 9. An toàn trên không gian mạng Bài 10. Thực hành khai thác tài nguyên trên Internet	Kiến thức trong học kỳ 1: Bài 1, 2, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17

Cách thức	Trả lời câu hỏi bài cũ hoặc bài mới, kiểm tra thực hành các nội dung ngắn ngay trong bài học. Chuyên cần ghi chép, tham gia các buổi học.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài..
Hình thức	Kiểm tra chuyên cần.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.
Cách tính điểm	- Điểm bài kiểm tra: lấy 1 điểm cao nhất.	- Điểm bài kiểm tra : 100%	- Điểm bài kiểm tra : 100%	Điểm kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%

• **Khối 10 – Học kỳ II**

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)			KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Cột 1	Cột 2 (tháng 2)	Cột 3 (tháng 3)	(Tháng 10)	(Tháng 12)
Nội dung	Kiến thức trong học kỳ II Bài 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31	Bài 18. Các lệnh vào ra đơn giản Bài 19. Câu lệnh rẽ nhánh if Bài 20. Câu lệnh lặp For Bài 21. Câu lệnh lặp While Bài 22. Kiểu dữ liệu danh sách Bài 23. Một số lệnh làm việc với dữ liệu danh sách Bài 24. Xâu kí tự Bài 25. Một số lệnh làm việc với xâu kí tự Bài 26. Hàm trong Python	Bài 27. Tham số của hàm Bài 28. Phạm vi của biến Bài 29. Nhận biết lỗi chương trình Bài 30. Kiểm thử và gỡ lỗi chương trình Bài 31. Thực hành viết chương trình đơn giản	Bài 18. Các lệnh vào ra đơn giản Bài 19. Câu lệnh rẽ nhánh if Bài 20. Câu lệnh lặp For Bài 21. Câu lệnh lặp While Bài 22. Kiểu dữ liệu danh sách Bài 23. Một số lệnh làm việc với dữ liệu danh sách Bài 24. Xâu kí tự Bài 25. Một số lệnh làm việc với xâu kí tự Bài 26. Hàm trong Python	Kiến thức trong học kỳ II Bài 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31

Cách thức	Trả lời câu hỏi bài cũ hoặc bài mới, kiểm tra thực hành các nội dung ngắn ngay trong bài học. Chuyên cần ghi chép, tham gia các buổi học.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức trong chương I cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài..
Hình thức	Kiểm tra chuyên cần.	Lý thuyết hoặc thực hành, hoặc trả lời miệng	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.
Cách tính điểm	- Điểm bài kiểm tra: lấy 1 điểm cao nhất.	- Điểm bài kiểm tra: 100%	- Điểm bài kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%

• **Khối 11 – Học kỳ I**

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)			KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Cột 1 (Chuyên cần)	Cột 2 (tháng 10)	Cột 3 (tháng 11)	(Tháng 10)	(Tháng 12)
Nội dung	Kiến thức trong học kỳ 1 Bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9	Bài 1: Khái niệm lập trình và NN lập trình Bài 2: Các thành phần của ngôn ngữ lập trình Bài tập Bài 3: Cấu trúc chương trình Bài 4: Một số kiểu dữ liệu chuẩn Bài 5: Khai báo biến Bài 6: Phép toán, biểu thức, câu lệnh gán Bài 7: Các thủ tục chuẩn vào/ra đơn giản Bài 8: Soạn thảo, dịch, thực hiện và hiệu chỉnh chương trình	Bài 9: Cấu trúc rẽ nhánh	Bài 1: Khái niệm lập trình và NN lập trình Bài 2: Các thành phần của ngôn ngữ lập trình Bài tập Bài 3: Cấu trúc chương trình Bài 4: Một số kiểu dữ liệu chuẩn Bài 5: Khai báo biến Bài 6: Phép toán, biểu thức, câu lệnh gán Bài 7: Các thủ tục chuẩn vào/ra đơn giản Bài 8: Soạn thảo, dịch, thực hiện và hiệu chỉnh chương trình	Kiến thức trong học kỳ 1 Bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9

Cách thức	Trả lời câu hỏi bài cũ hoặc bài mới, kiểm tra thực hành các nội dung ngắn ngay trong bài học. Chuyên cần ghi chép, tham gia các buổi học.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức trong chương I cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.
Hình thức	Kiểm tra chuyên cần.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.
Cách tính điểm	- Điểm bài kiểm tra: lấy 1 điểm cao nhất.	- Điểm bài kiểm tra : 100%	- Điểm bài kiểm tra : 100%	Điểm kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%

• **Khối 11 – Học kỳ II**

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)			KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Cột 1	Cột 2 (tháng 2)	Cột 3 (tháng 3)		
Nội dung	Kiến thức trong học kỳ II	Bài 10: Cấu trúc lập Chuyên đề mảng	Chuyên đề: Tập, phân loại tập	Bài 10: Cấu trúc lập Chuyên đề mảng	Bài 9: Câu lệnh rẽ nhánh Bài 10: Cấu trúc lập Chuyên đề mảng Chuyên đề: Tập, phân loại tập
Cách thức	Trả lời câu hỏi bài cũ hoặc bài mới, kiểm tra thực hành các nội dung ngắn ngay trong bài học. Chuyên cần ghi chép, tham gia các buổi học.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức trong chương I cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.
Hình thức	Kiểm tra chuyên cần.	Lý thuyết hoặc thực hành, hoặc trả lời miệng	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.
Cách tính điểm	- Điểm bài kiểm tra: lấy 1 điểm cao nhất.	- Điểm bài kiểm tra: 100%	- Điểm bài kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%

• **Nghề tin học – Học kỳ I**

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)				KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Cột 1	Cột 2 (tháng 10)	Cột 3 (tháng 11)	Cột 4 (tháng 12)	(Tháng 10)	(Tháng 12)
Nội dung	Kiến thức trong học kỳ 1	Bài 1: Bắt đầu với microsoft powerpoint Bài 2: Làm việc với slide Bài 3: Làm việc với văn bản	Bài 4: Làm việc với đồ thị và bảng	Bài 5: Thêm các yếu tố đa phương tiện Bài 6: Tăng cường hiệu quả bài thuyết trình	Bài 1: Bắt đầu với microsoft powerpoint Bài 2: Làm việc với slide Bài 3: Làm việc với văn bản Bài 4: Làm việc với đồ thị và bảng	Bài 5: Thêm các yếu tố đa phương tiện Bài 6: Tăng cường hiệu quả bài thuyết trình Bài 7: Chuẩn bị trình chiếu
Cách thức	Trả lời câu hỏi bài cũ hoặc bài mới, kiểm tra thực hành các nội dung ngắn ngay trong bài học. Chuyên cần ghi chép, tham gia các buổi học.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức trong chương I cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Làm bài kiểm theo ma trận chung	Làm bài kiểm theo ma trận chung
Hình thức	Kiểm tra chuyên cần.	Lý thuyết hoặc thực hành hoặc kiểm tra miệng.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Đề kiểm tra giống đề thi MOS	Đề kiểm tra giống đề thi MOS
Cách tính điểm	- Điểm bài kiểm tra: lấy 1 điểm cao nhất.	- Điểm bài kiểm tra: 100%	- Điểm bài kiểm tra: 100%	- Điểm bài kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%

• **Nghề tin – Học kỳ II**

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)				KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Cột 1	Cột 2 (tháng 2)	Cột 3 (tháng 3)	Cột 4 (tháng 4)	(Tháng 3)	(Tháng 5)

Nội dung	Kiến thức trong học kỳ II	Bài 8: Chia sẻ bài trình chiếu	Kiến thức như đề thi MOS	Bài 1: Mở đầu, giới thiệu chung khóa học, phần mềm thi, excel 2016 Bài 2: Định dạng dữ liệu trong Excel 2016 Bài 3: Tính toán, công thức hàm trong Excel 2016	Kiến thức như đề thi MOS	Bài 1: Mở đầu, giới thiệu chung khóa học, phần mềm thi, excel 2016 Bài 2: Định dạng dữ liệu trong Excel 2016 Bài 3: Tính toán, công thức hàm trong Excel 2016
Cách thức	Trả lời câu hỏi bài cũ hoặc bài mới, kiểm tra thực hành các nội dung ngắn ngay trong bài học. Chuyên cần ghi chép, tham gia các buổi học.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức trong chương I cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Làm bài kiểm tra ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.	Làm bài kiểm tra ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.
Hình thức	Kiểm tra chuyên cần.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Thuyết trình hoặc thực hành
Cách tính điểm	- Điểm bài kiểm tra: lấy 1 điểm cao nhất.	- Điểm bài kiểm tra: 100%	- Điểm bài kiểm tra: 100%	- Điểm bài kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%

• **Khối 12 – Học kỳ I**

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)			KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Cột 1	Cột 2 (tháng 10)	Cột 3 (tháng 11)	(Tháng 10)	(Tháng 12)
Nội dung	Kiến thức trong học kỳ 1	Bài 1: Một số khái niệm cơ bản Bài 2: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Bài 3: Giới thiệu về MICROSOFT ACCESS Bài 4: Cấu trúc bảng Bài 5: Các thao tác cơ bản trên bảng	Bài 6: Biểu mẫu Bài 7: Liên kết giữa các bảng Bài 8: Truy vấn dữ liệu	Bài 1: Một số khái niệm cơ bản Bài 2: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Bài 3: Giới thiệu về MICROSOFT ACCESS Bài 4: Cấu trúc bảng Bài 5: Các thao tác cơ bản trên bảng	Kiến thức trong học kỳ 1 Bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9
Cách thức	Trả lời câu hỏi bài cũ hoặc bài mới, kiểm tra thực hành các nội dung ngắn ngay trong bài học. Chuyên cần ghi chép, tham gia các buổi học.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức trong chương I cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.
Hình thức	Kiểm tra chuyên cần.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.
Cách tính điểm	- Điểm bài kiểm tra: lấy 1 điểm cao nhất.	- Điểm bài kiểm tra : 100%	- Điểm bài kiểm tra : 100%	Điểm kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%

• **Khối 12 – Học kỳ II**

Môn	Điểm kiểm tra thường xuyên (HS 1)			KT giữa kì (HS 2)	KT cuối kì (HS 3)
	Cột 1	Cột 2 (tháng 2)	Cột 3 (tháng 3)		

Nội dung	Kiến thức trong học kỳ II	Bài 10: Cơ sở dữ liệu quan hệ Bài 11: Các thao tác với cơ sở dữ liệu quan hệ	Bài 13: Bảo mật thông tin trong các hệ CSDL	Bài 10: Cơ sở dữ liệu quan hệ Bài 11: Các thao tác với cơ sở dữ liệu quan hệ	Bài 10, 11, 13
Cách thức	Trả lời câu hỏi bài cũ hoặc bài mới, kiểm tra thực hành các nội dung ngắn ngay trong bài học. Chuyên cần ghi chép, tham gia các buổi học.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức trong chương I cho phù hợp với từng lớp.	Tùy theo giáo viên chọn kiến thức cho phù hợp với từng lớp.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.	Làm bài kiểm theo ma trận chung, có thay đổi câu hỏi cho phù hợp với các lớp và tránh tình trạng sao chép bài.
Hình thức	Kiểm tra chuyên cần.	Lý thuyết hoặc thực hành, hoặc trả lời miệng	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.	Lý thuyết hoặc thực hành.
Cách tính điểm	- Điểm bài kiểm tra: lấy 1 điểm cao nhất.	- Điểm bài kiểm tra: 100%	- Điểm bài kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%	Điểm kiểm tra: 100%

BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Phan Thị Thuận